TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TRẢNG BÀNG** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2025/HNGĐ-ST.
Ngày 10/4/2025
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thư.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Kỳ Trung.

Bà Dương Thị Mỹ Liên.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Thanh Trúc - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Hữu Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 09/2025/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2025 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2025; giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: chị Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 2005.
Cư trú tại: khu phố BN, phường GB, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.
- *Bị đơn*: anh Phạm Đức M, sinh năm 1997.

Cư trú tại: khu phố C, phường GB, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

(Chị H, anh M vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Bích H trình bày:

Chị và anh Phạm Đức M chung sống với nhau từ năm 2023, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường GB, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Sau khi cưới, vợ chồng chị sống cùng gia đình anh M tại khu phố C, phường GB, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Cuộc sống vợ chồng ban đầu

hạnh phúc nhưng dần phát sinh mâu thuẫn do tính tình của vợ, chồng không còn phù hợp với nhau, mâu thuẫn về kinh tế gia đình nên vợ chồng tôi thường xuyên gây gỗ nhau, cuộc sống vợ chồng luôn căng thẳng, nặng nề, tình cảm vợ chồng đã phai nhạt, không còn hạnh phúc. Vợ chồng chị đã tự ly thân từ tháng 8/2024 đến nay, chị đã về cư trú tại nhà cha, mẹ ruột của chị tại khu phố BN, phường GB, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau. Nay chị yêu cầu được ly hôn anh M.

Về con chung: vợ chồng chị có 01 người con chung là cháu Phạm Minh Th, sinh ngày 09/8/2023. Cháu Th hiện đang sống chung với anh M, cháu rất khỏe mạnh, phát triển bình thường, không bị bệnh tật, dị tật bẩm sinh gì. Khi ly hôn, chị đồng ý giao cháu Th cho anh M được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; chị không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: vợ chồng chị không nợ ai.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn - anh Phạm Đức M trình bày: anh thống nhất với lời trình bày của chị H về thời gian chung sống, có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống giữa vợ, chồng có tính tình không hợp nhau nên thường xuyên gây gỗ nhau. Nay anh đồng ý ly hôn chị H.

Về con chung: vợ chồng anh có 01 người con chung là cháu Phạm Minh Th, sinh ngày 09/8/2023. Cháu Th hiện đang sống chung với anh, cháu rất khỏe mạnh, phát triển bình thường, không bị bệnh tật, dị tật bẩm sinh gì. Khi ly hôn, anh yêu cầu được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Th; không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: vợ chồng anh không nợ ai.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh:

- Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình xem xét quyết định:

Về hôn nhân: chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của chị Nguyễn Thị Bích H đối với anh Phạm Đức M. Chị H được ly hôn anh M.

Về con chung: đề nghị giao cháu Phạm Minh Th, sinh ngày 09/8/2023 cho anh Phạm Đức M được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ghi nhận anh M không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con. Chị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: ghi nhận chị H, anh M không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: chị H, anh M trình bày không có nợ.

Về án phí: chị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng: chị Nguyễn Thị Bích H và anh Phạm Đức M vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Chị H và anh M chung sống với nhau vào năm 2023 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường GB, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Do đó, hôn nhân của anh, chị là hợp pháp. Cuộc sống vợ chồng ban đầu hạnh phúc nhưng dần xảy ra mâu thuẫn và vợ chồng chị H, anh M đã tự ly thân từ tháng 8/2024 đến nay, không còn chung sống với nhau. Nay chị H yêu cầu ly hôn và anh M cũng đồng ý ly hôn chị H.

Xét thấy, chị H và anh M tự nguyện thuận tình ly hôn là phù hợp theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình. Tuy nhiên, do chị H và anh M đều vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H đối với anh M, cho chị H được ly hôn anh M là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về con chung: vợ chồng chị H, anh M có 01 con chung là cháu Phạm Minh Th, sinh ngày 09/8/2023 hiện đang sống chung với anh M. Khi ly hôn, anh M yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Th và chị H cũng đồng ý giao cháu Th cho anh M được tiếp tục nuôi dưỡng. Do đó, căn cứ Điều 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử giao cháu Th cho anh M được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Ghi nhận anh M không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Chị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung: ghi nhận chị H, anh M không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: chị H, anh M trình bày không có nợ.

[5] Như phân tích trên thì đề nghị của Viện kiểm sát về quan điểm giải quyết vụ án là có cơ sở chấp nhận.

[6] Án phí: chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Bích H đối với anh Phạm Đức M.

Chị Nguyễn Thị Bích H được ly hôn anh Phạm Đức M.

2. Về con chung:

Giao cháu Phạm Minh Th, sinh ngày 09/8/2023 cho anh Phạm Đức M được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Ghi nhận anh M không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Chị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: ghi nhận chị H, anh M không yêu cầu giải quyết.

4. Về nợ chung: chị H, anh M trình bày không có nợ.

5. Án phí: chị Nguyễn Thị Bích H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012168 ngày 07 tháng 01 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Chị H đã nộp xong án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: chị H, anh M có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Trảng Bàng;
- Chi cục THADS thị xã Trảng Bàng;
- UBND phường GB;
- Các đương sự;
- Lưu: Án văn, hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Thư